

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11 – 01 - 2023
V/v “Kiện xin ly hôn, nuôi
con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ – TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp kiện xin ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1986.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1985.

Cùng có địa chỉ: Tổ 9, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa có mặt anh Hòa và chị Nga.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Đình H trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Thu N trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn ngày 15/9/2015 tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau và đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2021 đến nay, không ai quan tâm tới ai nữa, chấm dứt quan hệ tình cảm vợ chồng. Nay anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu N.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 11/9/2017 (con trai) và Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 12/01/2021 (con gái). Hiện nay hai con chung đang ở với chị N. Khi ly hôn anh H có nguyện vọng xin nuôi con chung là Nguyễn Đình P, giao chị N nuôi con chung là Nguyễn Bảo N1, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Về con nuôi, con riêng: Không có.

- Về tài sản, công nợ: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn chị Nguyễn Thị Thu N trình bày:**

- Về hôn nhân: Quá trình tìm hiểu, thời gian, địa điểm kết hôn, quá trình chung sống hạnh phúc như anh H trình bày là hoàn toàn đúng. Tuy nhiên, về vấn đề mâu thuẫn là do tính tình không hợp, xuất phát từ việc trông nom con nhỏ, anh H không đi làm, kinh tế khó khăn, do đó vợ chồng thường xuyên xảy ra việc cãi, chửi nhau và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2021 đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của nhau. Nay anh H xin ly hôn, chị Nga không đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 11/9/2017 (con trai) và Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 12/01/2021 (con gái). Hiện nay hai con chung đang ở với chị N. Khi ly hôn chị N có nguyện vọng xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về con nuôi, con riêng: Vợ chồng không có. Hiện chị N không có thai nghén gì.

- Về tài sản, công nợ: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 25/11/2022 chị N có nộp cho Tòa án 01 đơn trình bày với các nội dung về hôn nhân, con chung, tài sản chung, tài sản riêng.

*** Tại phiên tòa hôm nay:**

Anh Nguyễn Đình H có quan điểm: Về hôn nhân anh xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu N; về con chung: vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 11/9/2017 (con trai) và Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 12/01/2021 (con gái). Hiện nay hai con chung đang ở với chị N. Khi ly hôn anh H có nguyện vọng xin nuôi con chung là Nguyễn Đình P, giao chị N nuôi con chung là Nguyễn Bảo N1, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Chị Nguyễn Thị Thu N có quan điểm: Về hôn nhân chị N không đồng ý ly hôn với anh H; về con chung chị có nguyện vọng xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX), những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như: Thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của HĐXX và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay HĐXX và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xem xét, quyết định:

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 68, 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Đình H.

- Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu N.

- Về con chung: Giao anh Nguyễn Đình H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 11/9/2017 (con trai). Giao chị Nguyễn Thị Thu N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 12/01/2021 (con gái) cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Bác các yêu cầu khác của đương sự.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của anh Nguyễn Đình H có đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp “Kiện xin ly hôn và nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì chị Nguyễn Thị Thu N có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thành phố P, tỉnh Hà Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu N kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/9/2015 tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam đã thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Đình H, Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh, chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân, thời gian ly thân không ai quan tâm, chăm sóc đến nhau nữa, chấm dứt quan hệ tình cảm vợ chồng. Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, Tòa án và HĐXX đã phân tích, khuyên bảo anh H và chị N về đoàn tụ, tuy nhiên anh, chị vẫn giữ nguyên quan điểm trước đó. Xét thấy, cuộc hôn nhân của vợ chồng anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, do vậy HĐXX giải quyết cho anh, chị ly hôn là cần thiết, phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 11/9/2017 (con trai) và Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 12/01/2021 (con gái). Khi ly hôn anh H có nguyện vọng xin nuôi con chung là Nguyễn Đình P, giao chị N nuôi con chung là Nguyễn Bảo N1, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào; chị N có nguyện vọng xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cũng như nơi ở, thu nhập của đôi bên là ngang nhau nên HĐXX cần giao cho anh H và chị N mỗi người nuôi một con chung là phù hợp với thực tế và pháp luật. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[4] Về con nuôi, con riêng: Anh H và chị N xác nhận các bên không có con nuôi, con riêng và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Hiện tại chị N không có thai nghén gì.

[5] Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ chung: Nếu trường hợp chị Nguyễn Thị Thu N có yêu cầu giải quyết về tài sản thì chị N phải có đơn yêu cầu giải quyết về tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn và giao nộp các tài liệu, chứng cứ về tài sản đồng thời nộp tạm ứng án phí về yêu cầu chia tài sản theo quy định của pháp luật thì Tòa án sẽ dành quyền khởi kiện cho chị N ở một vụ án khác.

Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; khoản 4 Điều 147 và các Điều 271; 273; 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Đình H: Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu N.

2. Về con chung: Giao anh Nguyễn Đình H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 11/9/2017 (con trai). Giao chị Nguyễn Thị Thu N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 12/01/2021 (con gái), không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về con riêng, con nuôi, tài sản chung và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Đình H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0001566 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, anh H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu N có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- UBND phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Duy

